

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ MỸ THO
TỈNH TIỀN GIANG**

Bản án số: 36/2022/DS-ST

Ngày 29/4/2022

V/v tranh chấp: “Hợp đồng tín dụng”.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ MỸ THO - TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Lệ Thương.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lê Thị Thu Yến.

2. Bà Bùi Thị Thu Nhi.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Minh Cường - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.

Ngày 29 tháng 4 năm 2022, tại Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho xét xử sơ thẩm công khai vụ án Dân sự thụ lý số 242/2021/TLST-DS ngày 09/12/2021 về tranh chấp “Hợp đồng tín dụng”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 39/2022/QĐXXST-DS ngày 22/3/2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 32/2022/QĐST-DS 12/4/2022, giữa các đương sự:

1/ *Nguyên đơn*: Ngân hàng thương mại cổ phần B

Trụ sở chính: Tòa nhà Th, số 210, đường Tr, quận H, thành phố Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Doãn S – Chức vụ: Tổng Giám đốc

Ủy quyền cho: Ông Trần Văn C – Chức vụ: Giám đốc Chi nhánh.

Địa chỉ: Số 12C, đường N, Phường 1, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

Theo Quyết định số 6650/2017/QĐ-TGD ngày 20/6/2017 về việc “Ủy quyền thực hiện hoạt động tố tụng đối với Giám đốc Chi nhánh).

Người đại diện theo ủy quyền: Anh Trần Phạm Tuấn V, chức vụ: Nhân viên xử lý nợ - Phòng hỗ trợ hoạt động (Xin vắng mặt).

2/ *Bị đơn*: + Bà Huỳnh Thị Diễm T, sinh năm 1983 (Vắng mặt).

+ Ông Nguyễn Thanh Huy H, sinh năm 1979 (Vắng mặt).

Cùng địa chỉ: Số 147/30/5, đường Đ, Phường 4, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Tại Đơn khởi kiện, Bản tự khai ngày 31/8/2020 của nguyên đơn và trong quá trình tố tụng, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn anh Trần Phạm Tuấn V trình bày: Ngày 17/10/2018 Ngân hàng thương mại cổ phần B – Chi nhánh Tiền Giang với bà Huỳnh Thị Diễm T và ông Nguyễn Thanh Huy H có ký Hợp đồng tín dụng số HDTD8302018833 để với số tiền vay là 130.000.000 đồng; mục đích vay tiêu dùng; thời hạn vay 60 tháng; lãi suất 14,6%/năm, lãi suất quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn; hình thức vay tín

chấp; hình thức thanh toán: Theo Khế ước nhận nợ số KU8302018833/01: Trả nợ gốc 60 kỳ, từ kỳ 1 đến kỳ 59 mỗi kỳ trả 1.160.000 đồng, kỳ 60 trả 1.560.000 đồng. Theo Khế ước nhận nợ số KU8302018833/02: trả trong 60 kỳ, mỗi kỳ trả 1.000.000 đồng, kỳ đầu tiên được trả vào ngày 10/11/2018; Trả lãi hàng tháng vào ngày 15, bắt đầu từ ngày 10/11/2018, ngày trả nợ cuối cùng 17/10/2020.

Trong thời gian vay, bà T và ông H đã thanh toán được số tiền 46.884.654 đồng. Kể từ ngày 10/5/2020, ông bà không thanh toán số tiền tiếp theo cho Ngân hàng dù Ngân hàng đã nhiều lần gửi thông báo nợ quá hạn và làm việc trực tiếp với ông H và bà T.

Nay Ngân hàng Thương mại cổ phần B yêu cầu bà Huỳnh Thị Diễm T và ông Nguyễn Thanh Huy H phải trả cho Ngân hàng số tiền 118.871.562 đồng tạm tính đến ngày 22/3/2022 (trong đó: Vốn 83.115.346 đồng; lãi trong hạn là 23.696.647 đồng, lãi quá hạn 12.059.569 đồng) theo Hợp đồng tín dụng số HDTD8302018833 cùng Khế ước nhận nợ số KU8302018833/01 và KU8302018833/02.

Tại phiên tòa, đại diện ủy quyền của Ngân hàng có Bản tự khai và Đơn xin giải quyết vắng mặt ngày 29/4/2022 anh Trần Phạm Tuấn V trình bày từ ngày khởi kiện đến nay bà Huỳnh Thị Diễm T và ông Nguyễn Thanh Huy H đã trả được cho Ngân hàng số tiền 15.000.000 đồng tiền vốn, nên nay Ngân hàng yêu cầu ông, bà phải trả cho tiếp số tiền vốn, lãi là 105.859.962 đồng, trong đó: Vốn gốc 68.115.346 đồng, lãi trong hạn và quá hạn 227.734 đồng, 37.744.616 đồng. Sau ngày 29/4/2022 bà T, ông H còn phải tiếp tục trả tiền lãi và lãi chậm trả của HDTD8302018833 ngày 17/10/2018 cho đến khi trả hết nợ.

Bị đơn bà Huỳnh Thị Diễm T và ông Nguyễn Thanh Huy H đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng không có văn bản trình bày ký kiến về việc khởi kiện của nguyên đơn và tại phiên tòa hôm nay vắng mặt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, lời trình bày của đương sự, Hội đồng xét xử nhận định:

[2] Về tố tụng:

- Đại diện ủy quyền của Ngân hàng thương mại cổ phần B có đơn xin xét xử vắng mặt, xét yêu cầu này là phù hợp với qui định tại khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự nên chấp nhận.

- Bà Huỳnh Thị Diễm T và ông Nguyễn Thanh Huy H đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai, nhưng vẫn vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan. Theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án vẫn tiến hành xét xử vắng mặt bà T, ông H.

[3] Về nội dung: Xét quan hệ pháp luật tranh chấp: Ngân hàng thương mại cổ phần B khởi kiện bà Huỳnh Thị Diễm T và ông Nguyễn Thanh Huy H yêu cầu thanh toán tiền tại Hợp đồng tín dụng số HDTD8302018833 ngày 17/10/2018 là tranh chấp: “Hợp đồng tín dụng” thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho.

[4] Xét hợp đồng tín dụng số HDTD8302018833 ngày 17/1 giữa Ngân hàng thương mại cổ phần B - Chi nhánh Tiền Giang với bà Huỳnh Thị Diễm T

và ông Nguyễn Thanh Huy H đã ký. Sau khi vay bà T và ông H chỉ thanh toán trả được vốn gốc 25 kỳ là 46.884.654 đồng từ ngày 10/11/2018 đến ngày 10/11/2020 và 24 kỳ lãi từ ngày 10/11/2018 đến ngày 10/10/2020. Đối với khế ước nhận nợ số KU8302018833/02 ngày 17/10/2018 vốn gốc trong 18 kỳ từ ngày 10/11/2018 đến ngày 10/4/2020 và 19 kỳ lãi từ ngày 10/11/2018 đến ngày 10/5/2020. Từ ngày khởi kiện 09/12/2021 đến nay bà T, ông H đã trả được số tiền vốn là 15.000.000 đồng. Tính đến ngày 29/4/2022 bà T, ông H còn nợ Ngân hàng tiền vốn 68.115.346 đồng, lãi trong hạn và quá hạn 227.734 đồng, 37.744.616 đồng. Như vậy, bà T và ông H đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán theo Hợp đồng tín dụng. Do đó, Ngân hàng thương mại cổ phần B yêu cầu ông, bà trả số tiền trên và sau ngày 29/4/2022 bà T, ông H còn phải tiếp tục trả tiền lãi và lãi chậm trả của Hợp đồng tín dụng số HDTD8302018833 ngày 17/10/2018 cho đến khi trả hết nợ là có căn cứ. Tại phiên tòa hôm nay, bà T, ông H không có văn bản trình bày ý kiến của ông, bà đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn xem như ông, bà mặc nhiên thừa nhận nợ.

[5] Về án phí: Do chấp nhận do cầu khởi kiện của Ngân hàng nên theo quy định tại khoản 2 Điều 26 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì bà T, ông H phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ khoản 1 Điều 228, điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ Điều 463, Điều 466 của Bộ luật dân sự.

- Căn cứ khoản 2 Điều 91, Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng.

- Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại cổ phần B.

- Buộc bà Huỳnh Thị Diễm T và ông Nguyễn Thanh Huy H trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần B – Chi nhánh Tiền Giang số tiền vốn, lãi và lãi quá hạn là 105.859.962 đồng (Một trăm lẻ năm triệu tám trăm năm mươi chín ngàn chín trăm sáu mươi hai đồng), trong đó vốn 68.115.346 đồng, lãi trong hạn và quá hạn 37.744.616 đồng, thực hiện khi án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm, bà Huỳnh Thị Diễm T và ông Nguyễn Thanh Huy H còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này.

- Về án phí:

+ Bà Huỳnh Thị Diễm T và ông Nguyễn Thanh Huy H đồng phải chịu 5.293.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

+ Hoàn lại cho Ngân hàng thương mại cổ phần B số tiền 2.600.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0004512 ngày 09/12/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Mỹ Tho.

- Ngân hàng thương mại cổ phần B, bà Huỳnh Thị Diễm T và ông Nguyễn Thanh Huy H có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang;
- VKSND thành phố Mỹ Tho;
- Chi Cục THA dân sự TP.Mỹ Tho;
- Các đương sự:
 - + Ngân hàng TMCP B;
 - + Anh Trần Phạm Tuấn V;
 - + Bà Huỳnh Thị Diễm T;
 - + Ông Nguyễn Thanh Huy H;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Phạm Thị Lệ Thương